

QUY CHẾ LÀM VIỆC
CỦA ỦY BAN KIỂM TRA HUYỆN ỦY KHÓA XXVI
NHIỆM KỲ 2020 - 2025

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy khóa XXVI;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội XXVI Đảng bộ huyện và Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện,

Ban Chấp hành Đảng bộ huyện quyết định Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy khóa XXVI như sau:

Chương I

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy

Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy là cơ quan kiểm tra, giám sát chuyên trách của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Điều lệ Đảng; tham mưu, giúp Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, cụ thể:

1. Tham mưu Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và quyết định theo thẩm quyền phương hướng, nhiệm vụ, chương trình công tác kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ, hằng năm; tổ chức, tham gia nghiên cứu lý luận, sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; chỉ đạo tổ chức thực hiện quy định về tuyên truyền, phổ biến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

2. Thực hiện các nhiệm vụ do Điều lệ Đảng quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; các quy định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư; quy định, hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Trung ương; các quy định, quy chế, quyết định, kết luận của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng:

2.1. Kiểm tra đảng viên thuộc Đảng bộ huyện, trước hết là ủy viên Huyện ủy viên, đảng viên là cán bộ thuộc diện Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy

quản lý khi có dấu hiệu vi phạm tiêu chuẩn đảng viên, tiêu chuẩn cấp ủy viên và trong việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, nhiệm vụ cấp ủy viên.

2.2. Kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới trực tiếp khi có dấu hiệu vi phạm trong việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng, các nguyên tắc tổ chức của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2.3. Giám sát tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên (kể cả cán bộ thuộc diện Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý) về việc thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận, quyết định của Trung ương, Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và pháp luật của Nhà nước.

2.4. Giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên là cán bộ thuộc diện Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

2.5. Giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng theo thẩm quyền.

2.6. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng đối với Đảng ủy, ủy ban kiểm tra Đảng ủy, tổ chức đảng cấp dưới trực tiếp. Kiểm tra tài chính đối với Văn phòng Huyện ủy, Đảng ủy, tổ chức đảng trực thuộc Huyện ủy.

2.7. Quyết định kỷ luật tổ chức đảng (khi kiểm tra cách cấp), đảng viên theo thẩm quyền.

2.8. Quyết định đình chỉ sinh hoạt đảng, sinh hoạt cấp ủy của cấp ủy viên cấp dưới theo thẩm quyền; đình chỉ sinh hoạt đảng của đảng viên do Chi bộ cơ sở hoặc Đảng ủy cơ sở đề nghị.

2.9. Được quyền yêu cầu tổ chức đảng và đảng viên có liên quan báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu theo nội dung kiểm tra, giám sát và phải giữ bí mật thông tin, tài liệu theo quy định; yêu cầu đối tượng kiểm tra phát huy ưu điểm, khắc phục, sửa chữa hạn chế, khuyết điểm, vi phạm (nếu có); yêu cầu, kiến nghị tổ chức đảng, cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thu hồi các văn bản trái quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đề nghị cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy xem xét, xử lý theo thẩm quyền đối với các vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật; đề nghị cơ quan có thẩm quyền giám định chuyên môn, kỹ thuật liên quan đến nội dung kiểm tra, giám sát.

3. Tham mưu, giúp Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy:

3.1. Tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy định, quy chế, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

3.2. Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng và những giải pháp nhằm giữ vững nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, trước hết là nguyên tắc tập trung dân chủ, bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, tăng cường kỷ cương, kỷ luật của Đảng, chủ động phòng ngừa vi phạm kỷ luật của tổ chức đảng và đảng viên.

3.3. Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Huyện ủy, các ban đảng của Huyện ủy và các cơ quan liên quan tham mưu, xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận, quyết định của Đảng (theo quy định tại Điều 30, Điều lệ Đảng); thực hiện các chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy.

3.4. Báo cáo các vụ kỷ luật, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy.

3.5. Phối hợp Văn phòng Huyện ủy giúp Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy lập và lưu trữ hồ sơ các cuộc kiểm tra, giám sát theo quy định.

3.6. Tổ chức triển khai và theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên có liên quan thực hiện các quy định, kết luận, thông báo, quyết định của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng.

3.7. Chỉ đạo, tổ chức sơ kết, tổng kết, giao ban chuyên đề về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng bộ huyện hằng năm, nhiệm kỳ.

3.8. Một số vấn đề liên quan đến công tác cán bộ; thẩm định, hiệp y nhân sự và khen thưởng đối với cán bộ thuộc diện Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

3.9. Phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy (là cơ quan chủ trì), Văn phòng Huyện ủy và các cơ quan liên quan giúp Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy giám sát việc thực hiện Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

4. Thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát do Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy giao.

5. Kiểm tra, giám sát việc kê khai, công khai tài sản và thu nhập của cán bộ thuộc diện Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

6. Chủ trì, phối hợp các địa phương, cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện tốt các quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy với các cơ quan có liên quan trong công tác kiểm tra, giám sát của Đảng.

7. Khi tiến hành công tác kiểm tra, giám sát, được quyền yêu cầu tổ chức đảng và đảng viên báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu; yêu cầu các tổ chức đảng

có liên quan phối hợp thực hiện trong công tác kiểm tra, giám sát; có quyền trưng dụng cán bộ, đảng viên của các cơ quan, tổ chức khác khi cần thiết. Được yêu cầu tổ chức đảng, đảng viên xem xét lại quyết định hoặc việc làm có dấu hiệu vi phạm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận, quyết định của Đảng, pháp luật của Nhà nước hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

8. Đề nghị Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy hoặc yêu cầu tổ chức, cá nhân có thẩm quyền thi hành kỷ luật, thay đổi hình thức kỷ luật về Đảng, chính quyền, đoàn thể đối với đảng viên.

9. Xây dựng, ban hành văn bản theo thẩm quyền và trình Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy định, quy chế, kết luận về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

10. Hướng dẫn các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy, Văn phòng Huyện ủy; chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra cấp dưới và đảng viên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

11. Phân công thành viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy dự các hội nghị, cuộc họp của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy; cử cán bộ Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy dự các hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra cấp dưới và cơ quan, đơn vị để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát.

12. Tham mưu Ban Chấp hành Đảng bộ huyện xây dựng, ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy; Quy định về chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và quan hệ công tác của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

13. Căn cứ quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và biên chế của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy được duyệt, chủ động bố trí, sắp xếp tổ chức, bộ máy, quy định chế độ làm việc của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy; phối hợp Ban Tổ chức Huyện ủy hướng dẫn mô hình tổ chức bộ máy của cơ quan ủy ban kiểm tra cấp dưới.

14. Sáu tháng đầu năm hằng năm, cuối năm hằng năm, giữa nhiệm kỳ, cuối nhiệm kỳ hoặc khi có yêu cầu, đột xuất, báo cáo Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, về hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và ủy ban kiểm tra cấp dưới.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy

1. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Phụ trách, tham gia phụ trách, chịu trách nhiệm về hoạt động công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng của các địa phương, đơn vị thuộc địa bàn được phân công theo dõi, phụ trách.

2. Tham gia xây dựng phương hướng, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch công tác của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy; trực tiếp tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ do Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy phân công; làm trưởng đoàn hoặc chỉ

đạo các đoàn kiểm tra, giám sát, tổ công tác do Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy thành lập; tham gia các ban chỉ đạo, tiểu ban, hội đồng, tổ công tác do Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy thành lập; tham gia các đoàn (tổ) kiểm tra, giám sát do Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy thành lập; tham gia các đoàn thanh tra, tổ công tác của chính quyền, Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội (khi được mời).

3. Nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, biện pháp về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; chủ động nắm tình hình, phát hiện, đề xuất biện pháp giải quyết những vấn đề thuộc phạm vi phụ trách; theo dõi tình hình chấp hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện và Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

4. Tham dự đầy đủ các kỳ họp của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy; thảo luận, biểu quyết và cùng chịu trách nhiệm tập thể trước Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy về các quyết định của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

5. Các thành viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy không phải là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện được dự các hội nghị của Huyện ủy (trừ những hội nghị Huyện ủy họp riêng). Được dự các cuộc họp của Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy khi Thường trực Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy phân công. Dự các cuộc họp, hội nghị có liên quan của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp dưới và các tổ chức đảng trực thuộc Huyện ủy (khi được mời hoặc khi thấy cần thiết).

6. Được cung cấp thông tin theo quy định chung của Huyện ủy.

7. Giữ mối liên hệ với cấp ủy, ủy ban kiểm tra, các tổ chức đảng trong phạm vi phụ trách. Phối hợp chặt chẽ với các thành viên khác của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy trong việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

8. Nêu cao tinh thần trách nhiệm, thực hiện nghiêm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận, quyết định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

9. Thực hiện nghiêm túc chế độ tự phê bình và phê bình. Gương mẫu, liêm chính, trong sạch, tu dưỡng phẩm chất đạo đức cách mạng, bản lĩnh chính trị vững vàng, chuyên nghiệp và trách nhiệm; thường xuyên rèn luyện và nâng cao trình độ mọi mặt về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực hoạt động thực tiễn; không suy thoái, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực dưới mọi hình thức và kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm, mưu lợi cá nhân.

10. Thành viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy khi có quyết định nghỉ công tác để nghỉ hưu hoặc chuyển công tác đến cơ quan khác mà không cơ cấu chức danh tham gia Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy thì thôi tham gia Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đương nhiệm và được báo cáo với Huyện ủy tại phiên họp gần nhất.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Ủy ban, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy

1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy:

Thường trực Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy là tập thể lãnh đạo Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, gồm Chủ nhiệm và các Phó Chủ nhiệm. Chủ nhiệm do Ban Chấp hành Đảng bộ huyện bầu; Phó Chủ nhiệm do Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy bầu, Phó Chủ nhiệm Thường trực là đồng chí Ủy viên Huyện ủy.

1.1. Thường trực Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo và giải quyết công việc thường xuyên của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn do Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy ủy nhiệm và nhiệm vụ do Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy giao.

1.2. Thường trực Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy được Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy ủy nhiệm:

1.2.1. Lãnh đạo, chỉ đạo chuẩn bị các nội dung trình Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy tại các kỳ họp; chỉ đạo, tổ chức thực hiện các kết luận, quyết định của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và các quyết định, kết luận của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng (khi được giao). Triển khai thực hiện những nhiệm vụ do Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy giao.

1.2.2. Định kỳ hằng tháng, quý, sáu tháng hoặc khi có yêu cầu, đột xuất, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, kết quả công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng với Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy.

1.2.3. Tham gia ý kiến về công tác nhân sự (quy hoạch, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, giới thiệu ứng cử...) đối với cán bộ thuộc diện Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý, nhân sự ủy ban kiểm tra cấp ủy trực thuộc Huyện ủy và các trường hợp nhân sự khác diện Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy cho ý kiến khi được yêu cầu. Tham gia ý kiến về khen thưởng của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đối với tập thể, cá nhân diện Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý; các báo cáo, đề án của các sở, ban, ngành, địa phương khi được yêu cầu.

1.2.4. Quyết định thành lập các đoàn kiểm tra, giám sát, tổ công tác của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy; việc xem xét, giải quyết tố cáo.

1.2.5. Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch, chương trình, nội dung và tổ chức thực hiện công tác bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

1.2.6. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến về

công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy:

2.1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy quy định tại Điều 2, Quy chế này.

2.2. Thường xuyên giữ mối liên hệ công tác và chịu trách nhiệm trước Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy về toàn bộ hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

2.3. Chủ trì các cuộc họp của Ủy ban, của Thường trực Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy; đề xuất những nội dung, chương trình, những vấn đề cần thảo luận, giải quyết trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

2.4. Chỉ đạo, chủ trì một số cuộc kiểm tra, giám sát hoặc thẩm tra, xác minh những trường hợp tổ chức đảng, đảng viên là Ủy viên Huyện ủy, cán bộ diện Huyện ủy quản lý, các thành viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy khi có dấu hiệu vi phạm, bị tố cáo hoặc khiếu nại kỷ luật đảng; được ủy quyền nghe và báo cáo đầy đủ ý kiến trình bày của tổ chức đảng hoặc đảng viên bị thi hành kỷ luật thuộc thẩm quyền quyết định của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy (trừ đảng viên vi phạm là Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy).

2.5. Trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị nhân sự thành viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, giới thiệu đề Ban Chấp hành Đảng bộ huyện bầu theo nhiệm kỳ và bầu bổ sung khi cần. Trực tiếp chỉ đạo việc xây dựng tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

2.6. Thay mặt Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, ký các văn bản của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy. Kiểm tra, đôn đốc các thành viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn được phân công.

2.7. Được Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy ủy quyền ký một số văn bản trong lĩnh vực kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng (trừ các quyết định có liên quan đến các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy); chủ trì chỉ đạo xây dựng đề án, báo cáo trình Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy.

2.8. Giữa nhiệm kỳ, cuối nhiệm kỳ hoặc theo yêu cầu, đột xuất, báo cáo kết quả công tác trước Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy:

3.1 Phó Chủ nhiệm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy quy định tại Điều 2, Quy chế này.

3.2 Chủ trì, phụ trách, chịu trách nhiệm trước Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy về hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện

ủy theo nhiệm vụ được phân công; hoạt động về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng của các địa phương, đơn vị thuộc địa bàn được phân công theo dõi, phụ trách.

3.3. Ký một số văn bản theo sự phân công của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và khi được Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy ủy quyền. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy ủy nhiệm (giải quyết công việc hàng ngày của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện chương trình công tác, quy chế, quy định của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy).

3.4. Phó Chủ nhiệm Thường trực thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy theo Quy chế này; giúp Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy giải quyết công việc hàng ngày của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện chương trình công tác, quy chế, quy định của Ủy ban. Ký các văn bản theo sự phân công của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và khi được Chủ nhiệm ủy quyền.

Chương II

NGUYÊN TẮC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 4. Nguyên tắc làm việc

1. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và sự chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số; chấp hành nghiêm Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận, quyết định của Trung ương, Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy và Ủy ban Kiểm tra Thành ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

Trường hợp Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy có ý kiến khác với kết luận, quyết định của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy thì chấp hành kết luận, quyết định đó, đồng thời báo cáo Ủy ban Kiểm tra Thành ủy.

2. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy chịu sự kiểm tra, giám sát của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy; có trách nhiệm trả lời các Ủy viên Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, trách nhiệm được giao.

Điều 5. Chế độ làm việc

1. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy làm việc theo chương trình công tác, họp thường kỳ mỗi quý hai lần, họp đột xuất khi cần thiết. Thường trực Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy họp mỗi tháng ít nhất một lần, hội ý đột xuất khi cần thiết.

2. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy thực hiện chế độ báo cáo theo quy định:

2.1. Hằng năm, cuối nhiệm kỳ hoặc khi có yêu cầu, đột xuất, báo cáo Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, về hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và ủy ban kiểm tra các cấp.

2.2. Hằng tháng, quý, sáu tháng hoặc khi có yêu cầu, đột xuất, báo cáo Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

3. Báo cáo đầy đủ những ý kiến của tổ chức đảng và đảng viên về vấn đề có liên quan, kể cả những ý kiến khác với ý kiến của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy để Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy xem xét, quyết định.

4. Các quyết định, kết luận, thông báo của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng phải được thông báo công khai bằng hình thức thích hợp đến tổ chức đảng và đảng viên có liên quan.

Chương III

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 6. Với Ủy ban Kiểm tra Thành ủy

1. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy trong việc thực hiện nhiệm vụ do Điều lệ Đảng quy định.

2. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy có trách nhiệm thực hiện các chủ trương, kế hoạch, hướng dẫn công tác của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy; tham gia với Ủy ban Kiểm tra Thành ủy trong việc giải quyết các vụ việc mà đối tượng là cán bộ thuộc diện Thành ủy quản lý, những việc thuộc thẩm quyền của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy giải quyết trên địa bàn huyện.

Thông qua những vấn đề thực tiễn về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật, xây dựng Đảng ở địa phương, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đóng góp ý kiến với Ủy ban Kiểm tra Thành ủy những nội dung về nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng.

Điều 7. Với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy; các ban cán sự đảng, đảng đoàn, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, tổ chức chính trị - xã hội huyện, ban chỉ đạo của Huyện ủy

1. Phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy; các ban chỉ đạo và các tổ chức, cơ quan của huyện làm tốt chức năng tham mưu, giúp việc, thực hiện những nhiệm vụ do Điều lệ Đảng quy định và những nhiệm vụ do Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy giao. Tham gia ý

kiến vào báo cáo, đề án của các ban, ngành, cơ quan, đơn vị khi được yêu cầu.

2. Tham gia ý kiến với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy có liên quan trong việc giúp Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy chuẩn bị và chuẩn y nhân sự cấp ủy và ủy ban kiểm tra cấp ủy trực thuộc Huyện ủy; trong việc đánh giá, quy hoạch, bố trí, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển đối với cán bộ thuộc diện Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý; cho ý kiến về khen thưởng đối với tập thể, cá nhân theo quy định.

3. Chủ trì, phối hợp với các tổ chức đảng và cơ quan có liên quan trong việc xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo, đơn đốc thực hiện các kết luận của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đối với tổ chức đảng và đảng viên là cán bộ thuộc diện Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý bị tố cáo, có dấu hiệu vi phạm kỷ luật của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Trường hợp ý kiến khác nhau, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và các tổ chức đảng liên quan báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4. Căn cứ Quy chế phối hợp công tác với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy, cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Huyện ủy và các cơ quan liên quan trong việc nắm thông tin, phát hiện những dấu hiệu vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên là cán bộ thuộc diện Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý và những vụ việc liên quan đến nhiều cán bộ là đảng viên vi phạm kỷ luật để xem xét, xử lý kỷ luật đảng và kỷ luật chính quyền, đoàn thể được kịp thời.

Các cơ quan chức năng trong quá trình thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án các vụ án, vụ việc, nếu phát hiện vi phạm liên quan đến cán bộ thuộc diện Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý thì kịp thời chuyển thông tin, hồ sơ, tài liệu liên quan đến Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy để kiểm tra, xử lý theo quy định của Đảng. Trong quá trình kiểm tra, giám sát nếu phát hiện vi phạm có dấu hiệu tội phạm thì Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy kịp thời chuyển hồ sơ vụ việc đến cơ quan điều tra có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

5. Báo cáo định kỳ và đột xuất của các cơ quan, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức chính trị - xã hội có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng khi gửi Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy thì đồng thời gửi Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

Điều 8. Với các cấp ủy trực thuộc Huyện ủy

1. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng theo quy định của Điều lệ Đảng và các quy định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy.

2. Chủ trì, phối hợp với các cấp ủy trực thuộc Huyện ủy trong việc giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng và đảng viên là cán bộ thuộc diện Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý. Chỉ đạo hoặc trực tiếp kiểm tra khi thấy cần thiết đối với tổ chức đảng và đảng viên thuộc diện cấp ủy cấp dưới quản lý khi có dấu hiệu vi phạm. Trường hợp có ý kiến khác nhau, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và cấp ủy liên quan báo cáo Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

3. Các cấp ủy trực thuộc Huyện ủy khi chuẩn bị nhân sự đề bầu ủy ban kiểm tra và bầu, thay đổi chủ nhiệm ủy ban kiểm tra phải trao đổi với Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy để báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định; trao đổi thống nhất với Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy khi thay đổi thành viên ủy ban kiểm tra cấp mình.

4. Các nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận, quy định, báo cáo thường kỳ và đột xuất của cấp ủy trực thuộc Huyện ủy khi gửi Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy thì đồng gửi Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

Điều 9. Với ủy ban kiểm tra của cấp ủy cấp dưới

1. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát ủy ban kiểm tra cấp dưới về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; chỉ đạo ủy ban kiểm tra của các cấp ủy trực thuộc Huyện ủy về việc chuẩn bị nhân sự ủy ban kiểm tra; hướng dẫn xây dựng tổ chức bộ máy cơ quan ủy ban kiểm tra; bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ; xét đề nghị thi nâng ngạch cho đội ngũ cán bộ kiểm tra; chủ trì hoặc phối hợp với ủy ban kiểm tra của cấp ủy cấp dưới về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; chỉ đạo, hướng dẫn ủy ban kiểm tra cấp ủy trực thuộc Huyện ủy sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

2. Ủy ban kiểm tra của cấp ủy cấp dưới chấp hành sự lãnh đạo của cấp ủy cùng cấp và sự chỉ đạo, hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; phát hiện, đề xuất những vấn đề có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng để báo cáo Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy hoặc cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10.

1. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, các tổ chức đảng và đảng viên có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo; các tổ chức đảng có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Quy chế này.

3. Cuối nhiệm kỳ, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy báo cáo kết quả việc thực hiện Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy với Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

4. Các đảng ủy trực thuộc Huyện ủy căn cứ vào Điều lệ Đảng, quy chế làm việc của cấp ủy cấp mình và Quy chế này để xây dựng hoặc sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của ủy ban kiểm tra cấp mình.

Điều 11. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 58-QĐ/HU, ngày 09/10/2020 của Huyện ủy và được phổ biến đến chi bộ./.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy “để báo cáo”,
- Đ/c UVBTV TU phụ trách “để báo cáo”,
- UBKT Thành ủy “để báo cáo”,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ huyện,
- TTHĐND, UBND huyện,
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Huyện ủy,
- UB MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện,
- Các đồng chí Ủy viên UBKT HU,
- Chi bộ, Đảng ủy, UBKT Đảng ủy cơ sở,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ**



Phạm Tuyên Dương